

Số: **3266** /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày **31** tháng **7** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019
đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên**

SỞ GDĐT TP ĐÀ NẴNG

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

ĐẾN Số: **3934** /**2018** Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Ngày: **31/7/2018**
Chuyên: Căn cứ Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ
Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học của giáo
Lưu hồ sơ số: ~~đục mầm non~~, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học
2017 - 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2142 /TTr-SGDĐT ngày 24/7/2018 về việc ban hành Quyết định Khung kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kế hoạch thời gian năm học của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng bao gồm:

1. Ngày tựu trường, ngày khai giảng.
2. Ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ I, ngày kết thúc học kỳ II và ngày kết thúc năm học.
3. Ngày thi học sinh giỏi, ngày xét công nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học và ngày xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS).
4. Ngày hoàn thành tuyển sinh vào các lớp đầu cấp học.
5. Các ngày nghỉ lễ, tết.
6. Thời gian nghỉ đối với giáo viên trong năm học.
7. Các ngày nghỉ khác (nghỉ giữa học kỳ, nghỉ cuối học kỳ, nghỉ lễ hội truyền thống địa phương).

Điều 2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chỉ đạo cho các phòng chuyên môn thuộc Sở, các phòng giáo dục và đào tạo xây dựng kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 cho từng ngành học, bậc học. Việc xây dựng kế hoạch phải đảm bảo các nguyên tắc sau đây:

1. Đối với cấp mầm non và cấp tiểu học có ít nhất 35 tuần thực học (học kỳ I có ít nhất 18 tuần, học kỳ II có ít nhất 17 tuần).
2. Đối với cấp THCS và cấp trung học phổ thông (THPT), có ít nhất 37 tuần thực học (học kỳ I có ít nhất 19 tuần, học kỳ II có ít nhất 18 tuần).
3. Đối với giáo dục thường xuyên (THCS và THPT), có ít nhất 32 tuần thực học (mỗi học kỳ có ít nhất 16 tuần).

4. Thời gian nghỉ hè thay cho nghỉ phép năm của giáo viên là 2 tháng.
5. Thời gian nghỉ Tết Âm lịch: 10 ngày liên tục, bắt đầu từ ngày 01/02/2019 đến hết ngày 10/02/2019 (tức từ ngày 27 tháng Chạp năm Mậu Tuất đến hết ngày mùng 6 tháng Giêng năm Kỷ Hợi).

6. Các ngày nghỉ lễ, tết được thực hiện theo quy định của Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn hằng năm.

Điều 3. Khung kế hoạch thời gian năm học áp dụng chung cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

1. Tụ trường vào ngày 01/9/2018.
2. Tổ chức khai giảng vào ngày 05/9/2018.
3. Kết thúc học kỳ I: Giáo dục thường xuyên (THCS, THPT) trước ngày 24/12/2018; cấp mầm non, tiểu học trước ngày 08/01/2019; cấp THCS, THPT trước ngày 15/01/2019.
4. Hoàn thành kế hoạch giảng dạy, học tập (kết thúc học kỳ II): Giáo dục thường xuyên (THCS, THPT), cấp mầm non, tiểu học trước ngày 25/5/2019; cấp THCS, THPT trước ngày 31/5/2019.
5. Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2019.
6. Thi THPT quốc gia năm 2019, thi chọn học sinh giỏi quốc gia các cấp học (UBND thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn riêng sau khi có văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo).
7. Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp THCS trước ngày 15/6/2019.
8. Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 10 THPT đại trà, lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn năm học 2019-2020 trước ngày 31/7/2019.

Điều 4. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho học sinh nghỉ học trong các trường hợp thiên tai, thời tiết quá khắc nghiệt và bố trí học bù; bố trí lịch nghỉ của giáo viên trong năm học.

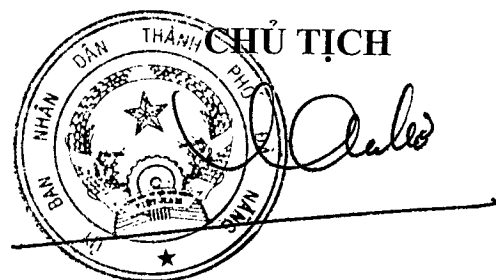
Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các quận, huyện căn cứ Quyết định thi hành. */thuo*

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ GDĐT (b/c);
- TTTU, TTHĐNDTP (b/c);
- CT và các PCTUBNDTP;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- VPUBNDTP: PCVP HSTrà,
CVC HNhân-KGVX;
- Phòng GDĐT các quận, huyện;
- Lưu: VT, SGDĐT.

65



Huỳnh Đức Thơ